

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Hồi

Bà Đặng Thị Lan Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Phụng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thành C, sinh ngày 17/10/1991 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 03/1, đường P, phường C1, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trung K, sinh năm 1965 và bà Chu Thị Th, sinh năm 1970; vợ: Nguyễn Thị Q sinh năm 1991; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2019 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vũ Trung K, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 03/1, đường P, phường C1, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Văn V. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 35 phút, ngày 30/12/2019, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa Trạm y tế phường V1, thành phố Lạng Sơn, phát hiện Vũ Thành C có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy, đã tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Vũ Thành C 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 45/KL-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,364 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thành C khai nhận: Vũ Thành C sử dụng ma túy từ năm 2017 đến nay. Ngày 30/12/2019, Vũ Thành C ở nhà gọi điện cho một người đàn ông tên H1 hỏi mua ma túy đá và ngựa, H1 đồng ý và bảo đến số 171 Bà Triệu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn đón H1. Vũ Thành C điều khiển xe mô tô Hoda Wave biển kiểm soát K7-9417 đến số 171 bà Triệu nhưng không thấy đã gọi điện cho H1, H1 bảo đón H1 tại cổng Trường THCS Hoàng Văn Thụ. Khi đón được H1, H1 bảo Vũ Thành C chở đến khu vực nhà văn hóa khối 2 phường V1, thành phố Lạng Sơn, trên đường đi Vũ Thành C đưa cho H1 300.000 đồng để mua ma túy. Đi đến khu vực nhà văn hóa khối 2 phường V1, Vũ Thành C đứng ở cạnh xe chờ, còn H1 đi vào trong ngõ gần đó, mấy phút sau H1 đi ra, Vũ Thành C chở H1 đi được một đoạn thì H1 đưa ma túy, Vũ Thành C cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước của mình. Một lúc sau H1 nói bị rơi tiền và bảo Vũ Thành C chở H1 quay lại khu vực Nhà văn hóa khối 2 phường V1 để tìm. Trong lúc chờ H1 vào ngõ tìm tiền Vũ Thành C bị Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS - MT ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Thành C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như trong cáo trạng là đúng với hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện.

Ông Vũ Trung K - người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Ông là bố của bị cáo. Chiếc xe mô tô Hoda Wave biển kiểm soát K7-9417 là của ông cho bị cáo mượn để đi lại nhưng ông không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, ông đã được cơ quan điều tra trả lại xe, không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Thành C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Thành C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy sau giám định; tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Sam Sung

đã qua sử dụng; xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô Hoda Wave biển kiểm soát K7-9417 cho ông Vũ Trung K.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 30/12/2019, tại khu vực Trạm y tế thuộc khối 2 phường V1, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Vũ Thành C có hành vi tàng trữ trái phép 0,364 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng.

[2] Căn cứ vào Kết luận giám định số 45KL-PC09 ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Thành C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo mới đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy cần

tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô Hoda Wave biển kiểm soát K7-9417 xác định là của ông Vũ Trung K, việc Vũ Thành C sử dụng xe để đi mua ma túy ông Vũ Trung K không biết, quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho ông Vũ Trung K.

[10] Đối với người đàn ông tên H1 đã bán ma túy cho bị cáo do không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng và về việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thành C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thành C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Sam Sung đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Thành C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên